

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM**



**SÁCH GIAO BÀI TẬP
TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG**

Biên soạn: Th.S Nguyễn Ngọc Lan

Th.S Hứa Thị Toàn

Th.S Đinh Thị Thanh Uyên

Tài liệu lưu hành nội bộ - 2022

PHẦN 1: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

CHƯƠNG 1: CÁC KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ MÁY TÍNH

Câu 1 **Hãy chọn phát biểu đúng về khái niệm tin học**

- A) “Tin học (Informatics) được định nghĩa là các ngành khoa học nghiên cứu các phương pháp, công nghệ và kỹ thuật xử lý thông tin tự động. Công cụ chủ yếu của tin học là máy tính điện tử và các thiết bị truyền tin khác. Việc nghiên cứu chính của tin học nhằm vào hai kỹ thuật phát triển song song đó là kỹ thuật phần cứng và kỹ thuật phần mềm”
- B) “Tin học (Informatics) được định nghĩa là một ngành khoa học nghiên cứu các phương pháp, công nghệ và kỹ thuật xử lý thông tin tự động. Công cụ chủ yếu của tin học là máy tính điện tử và các thiết bị truyền tin khác. Việc nghiên cứu chính của tin học nhằm vào hai kỹ thuật phát triển song song đó là kỹ thuật phần cứng”
- C) “Tin học (Informatics) được định nghĩa là một ngành khoa học nghiên cứu các phương pháp, công nghệ và kỹ thuật xử lý thông tin tự động. Công cụ chủ yếu của tin học là máy tính điện tử và các thiết bị truyền tin khác. Việc nghiên cứu chính của tin học nhằm vào hai kỹ thuật phát triển song song đó là kỹ thuật phần mềm”
- D) “Tin học (Informatics) được định nghĩa là ngành khoa học nghiên cứu các phương pháp, công nghệ và kỹ thuật xử lý thông tin tự động. Công cụ chủ yếu của tin học là máy tính điện tử và các thiết bị truyền tin khác. Việc nghiên cứu chính của tin học nhằm vào hai kỹ thuật phát triển song song đó là kỹ thuật phần cứng và kỹ thuật phần mềm”

Đáp án D

Câu 2 **Hãy chọn phát biểu đúng về “Công nghệ thông tin”**

- A) “Công nghệ thông tin là tập hợp các phương pháp khoa học, các phương tiện và công cụ kỹ thuật hiện đại - chủ yếu là kỹ thuật máy tính và viễn thông giúp phát triển tiềm năng trong mọi lĩnh vực hoạt động của con người và xã hội.”
- B) “Công nghệ thông tin là các phương tiện và công cụ kỹ thuật hiện đại - chủ yếu là kỹ thuật máy tính và viễn thông - nhằm tổ chức khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên thông tin rất phong phú và tiềm năng trong mọi lĩnh vực hoạt động của con người và xã hội.”
- C) “Công nghệ thông tin là tập hợp các phương pháp khoa học, các phương tiện và công cụ kỹ thuật hiện đại - chủ yếu là kỹ thuật máy tính và viễn thông - nhằm tổ chức khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên thông tin rất phong phú và tiềm năng trong mọi lĩnh vực hoạt động của con người và xã hội.”
- D) “Công nghệ thông tin là tập hợp các phương pháp khoa học chủ yếu là kỹ thuật máy tính và viễn thông - nhằm tổ chức khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên thông tin rất phong phú và tiềm năng trong mọi lĩnh vực hoạt động của con người và xã hội.”

Đáp án C

Câu 3 **Một loại máy tính có màn hình cảm ứng, khi sử dụng người dùng có thể dùng bút hoặc công cụ chọn để chạm vào, lựa chọn một đối tượng nào đó hoặc có thể nhập thông tin qua bàn phím ảo tích hợp trong máy là:**

- A) Máy tính để bàn
- B) Máy chủ
- C) Máy tính bảng

- D) Notebook
- Đáp án C
- Câu 4 **Một số các ổ đĩa CD và DVD đều có thể ghi được dữ liệu lên đĩa trắng**
- A) Đúng
- B) Sai
- Đáp án A
- Câu 5 **Loại máy tính dùng để lưu trữ dữ liệu của một trang web là:**
- A) Máy chủ
- B) Máy để bàn
- C) Netbook
- D) Laptop
- Đáp án A
- Câu 6 **Thiết bị có phần mềm riêng cho phép người sử dụng đặt lịch hẹn, lưu danh mục liên hệ hoặc viết ghi chú là:**
- A) Máy nhắn tin
- B) Máy nghe nhạc
- C) Thiết bị hỗ trợ cá nhân kỹ thuật số (PDA)
- D) Netbook
- Đáp án C
- Câu 7 **Hertz(Hz) là đơn vị đo của thiết bị nào sau đây**
- A) ROM
- B) RAM
- C) CPU
- D) HDD
- Đáp án C
- Câu 8 **Dữ liệu lưu trữ trên RAM sẽ mất khi máy tính khởi động lại hoặc tắt máy**
- A) Đúng
- B) Sai
- Đáp án A
- Câu 9 **Một byte được tạo thành bởi một nhóm**
- A) 10 bits
- B) 2 bits
- C) 6 bits
- D) 8 bits
- Đáp án D
- Câu 10 **Khối hệ thống....**
- A) Thường đắt nhất và quan trọng nhất trong hệ thống máy tính
- B) Chứa nhiều thiết bị riêng biệt thực hiện các chức năng khác nhau
- C) Khi hỏng một thiết bị trong khối phải thay toàn bộ khối
- D) A và B
- Đáp án D
- Câu 11 **Máy tính được phát triển theo hệ cơ số nhị phân 0 và 1**
- A) Đúng
- B) Sai
- Đáp án A
- Câu 12 **Ba thiết bị đầu vào phổ biến gồm những gì?**
- A) Bàn phím, chuột, màn hình

- B) Bàn phím, chuột, loa
- C) Bàn phím, chuột, máy in
- D) Bàn phím, chuột, Microphone

Đáp án D

Câu 13 **Nút chuột nào cần nhấn để lựa chọn một đối tượng ?**

- A) Trái
- B) Phải
- C) Giữa

Đáp án A

Câu 14 **Khi thấy máy tính thông báo ổ cứng hết dung lượng, cần làm gì ?**

- A) Xóa các tập tin tạm trú trong máy tính và các tập tin trong thùng rác
- B) Gọi hỗ trợ kỹ thuật đến xử lý vấn đề
- C) Tắt máy và chờ cho đến khi cán bộ kỹ thuật đến
- D) Mua máy tính khác

Đáp án A

Câu 15 **Bộ lưu điện UPS dùng để ?**

- A) Bảo vệ máy tính khi điện áp tăng hoặc giảm
- B) Bảo vệ máy tính khi điện áp bị ngắt đột ngột
- C) Dùng thay nguồn điện vào vĩnh viễn
- D) Chỉ A và B

Đáp án B

Câu 16 **Ổ áp dùng để ?**

- A) Bảo vệ máy tính khi điện áp tăng hoặc giảm
- B) Bảo vệ máy tính khi điện áp bị ngắt đột ngột
- C) Dùng thay nguồn điện vào vĩnh viễn
- D) Chỉ A và B

Đáp án A

Câu 17 **Loại ổ đĩa nào lưu trữ dữ liệu sử dụng bộ nhớ Flash**

- A) Ổ USB
- B) Ổ đĩa cứng
- C) Ổ CD
- D) Ổ đĩa mềm

Đáp án A

Câu 18 **Khái niệm phần mềm chia sẻ**

- A) Là phần mềm bạn được cài đặt khi mua máy tính hoặc là phần mềm đi kèm với máy tính mà không cần trả phí
- B) Là phần mềm không tính phí và bạn có thể chia sẻ cho những người khác mà không mất phí
- C) Là phần mềm có bản dùng thử của mà bạn có thể tải về miễn phí. Nhưng bị hạn chế về thời gian truy cập và các tính năng sử dụng
- D) Đề cập đến một gói phần mềm đặc biệt bạn có thể mua một giấy phép chung cho bạn truy cập đến các chương trình khác

Đáp án C

Câu 19 **Khái niệm phần mềm mã nguồn mở**

- A) Là phần mềm bạn được cài đặt khi mua máy tính hoặc là phần mềm đi kèm với máy tính mà không cần trả phí
- B) Là phần mềm không tính phí và bạn có thể chia sẻ cho những người khác mà

- không mất phí
- C) Là phần mềm có bản dùng thử của mà bạn có thể tải về miễn phí. Nhưng bị hạn chế về thời gian truy cập và các tính năng sử dụng
- D) Các ứng dụng có mã nguồn có thể được truy cập, tùy chỉnh và thay đổi bởi bất cứ ai. Thường miễn phí và có thể tùy chỉnh phần mềm theo nhu cầu hoặc mở rộng nó trong một số hình thức và chia sẻ phiên bản

Đáp án D

Câu 20 **Khái niệm phần mềm công cộng**

- A) Là phần mềm không tính phí và bạn có thể chia sẻ cho những người khác mà không mất phí
- B) Là phần mềm có bản dùng thử của mà bạn có thể tải về miễn phí. Nhưng bị hạn chế về thời gian truy cập và các tính năng sử dụng
- C) Các ứng dụng có mã nguồn có thể được truy cập, tùy chỉnh và thay đổi bởi bất cứ ai. Thường miễn phí và có thể tùy chỉnh phần mềm theo nhu cầu hoặc mở rộng nó trong một số hình thức và chia sẻ phiên bản
- D) Không có bản quyền bất cứ ai cũng có thể sử dụng miễn phí mà không bị hạn chế

Đáp án D

Câu 21 **Điều nào sau đây là một hạn chế tiềm ẩn để sử dụng phần mềm miễn phí?**

- A) Phần mềm miễn phí thì thường có nhiều khiếm khuyết.
- B) Thường có hỗ trợ rất hạn chế cho phần mềm miễn phí.
- C) Phần mềm miễn phí không tương thích với Windows 7.
- D) Phần mềm miễn phí sẽ chỉ chạy trong ba mươi ngày.

Đáp án B

Câu 22 **Khi click đúp chuột trái để thực hiện thao tác nào sau đây ?**

- A) Để thực hiện một chương trình ứng dụng
- B) Để chọn một chương trình ứng dụng
- C) Để xóa một chương trình ứng dụng
- D) Để đánh dấu một chương trình ứng dụng

Đáp án A

Câu 23 **Tốc độ của RAM được đo bằng**

- A) Megabyte (MB)
- B) Nano giây (ns)
- C) Megahertz (MHz)
- D) Bít

Đáp án B

Câu 24 **Làm gì để giải phóng không gian cho bộ nhớ RAM?**

- A) Đóng những tập tin hoặc chương trình không còn dùng nữa
- B) Xóa bớt một số tập tin hệ thống
- C) Giảm độ sáng của màn hình
- D) Không đặt chế độ lưu tự động

Đáp án A

Câu 25 **Thiết bị nào sau đây làm nhiệm vụ kiểm soát khi máy tính bật lên?**

- A) CPU
- B) RAM
- C) ROM BIOS
- D) Hệ điều hành

Đáp án C

Câu 26 **Thiết bị lưu trữ nào sau đây sử dụng thiết bị laze để đọc dữ liệu trên đĩa**

- A) Ổ đĩa cứng
- B) Ổ đĩa trên mạng
- C) Thẻ nhớ
- D) Ổ đĩa quang

Đáp án D

Câu 27 **Phát biểu nào sau đây là đúng ?**

- A) Notebook và Netbook không có sự khác nhau
- B) Netbook phù hợp cho những người có nhu cầu truy cập không dây hoặc truy cập Internet nhưng không có nhu cầu lưu trữ dữ liệu
- C) Netbook tương tự Notebook nhưng nhỏ gọn và rẻ hơn Notebook
- D) B và C

Đáp án D

Câu 28 **Thư mục nào sau đây là thư mục bên trong nó chứa nhiều thư mục con và các tệp tin ?**

- A) Thư mục gốc
- B) Thư mục con
- C) Thư mục hiện hành
- D) Tệp tin

Đáp án A

Câu 29 **Hãy chọn phát biểu đúng nhất về virus máy tính ?**

- A) Virus máy tính có khả năng tự di chuyển chính nó từ đối tượng lây nhiễm này sang đối tượng khác
- B) Virus máy tính là một chương trình máy tính có khả năng tự sao chép chính nó từ đối tượng lây nhiễm này sang đối tượng khác
- C) Virus máy tính là một chương trình máy tính có khả năng copy các chương trình ứng dụng trong Window từ ổ đĩa này sang ổ đĩa khác
- D) Virus máy tính là một chương trình mà nó có khả năng giải mã các lệnh của các chương trình và tự làm đầy ổ đĩa

Đáp án B

Câu 30 **Virus Boot là virus lây nhiễm vào các file văn bản, đúng hay sai ?**

- A) Đúng
- B) Sai

Đáp án B

Câu 31 **Các loại virus máy tính sau đây, những loại virus nào thường phá hoại các file văn bản ?**

- A) Virus File
- B) Virus Macro
- C) Virus Boot
- D) **Virus Jerusalem**

Đáp án B

CHƯƠNG 2: SỬ DỤNG MÁY TÍNH CƠ BẢN

Câu 1 **Hãy lựa chọn phương án đúng nhất định nghĩa khái niệm HĐH?**

- A) Quản lý các thiết bị đầu vào, các thiết bị đầu ra, và các thiết bị lưu trữ
- B) Quản lý các tập tin được lưu trữ trên máy tính
- C) Là tập hợp các chương trình được thiết kế để điều khiển toàn bộ các thiết bị phần cứng và phần mềm ứng dụng trong máy tính
- D) Là tập hợp các chương trình được thiết kế để điều khiển toàn bộ các thiết bị phần cứng và phần mềm ứng dụng trong máy tính, tương tác và quản lý việc giao tiếp giữa máy tính và người sử dụng

Đáp án D

Câu 2 **Các chương trình sau, chương trình nào không phải là HĐH?**

- A) UNIX
- B) Mac OS
- C) MS DOS
- D) MS Office

Đáp án D

Câu 3 **Unix và Linux là:**

- A) Vừa là hệ điều hành đơn nhiệm vừa là hệ điều hành đa nhiệm
- B) Hệ điều hành đơn nhiệm
- C) Hệ điều hành đa nhiệm nhiều người dùng
- D) Hệ điều hành đa nhiệm một người dùng

Đáp án C

Câu 4 **Hệ điều hành nào dưới đây không phải là hệ điều hành đa nhiệm nhiều người dùng**

- A) Unix
- B) Linux
- C) MS-DOS
- D) Windows 7

Đáp án C

Câu 5 **Người và máy tính giao tiếp với nhau thông qua:**

- A) Hệ điều hành
- B) Ổ đĩa cứng
- C) Chuột
- D) Bàn phím

Đáp án A

Câu 6 **Muốn khôi phục lại tập tin đã bị xóa vào thùng rác cần sử dụng lệnh nào sau đây?**

- A) Empty Recycle Bin
- B) Restore this item
- C) Restore the selected items
- D) Restore

Đáp án C

Câu 7 **Các ký hiệu sau, ký tự nào được dùng trong tên tập tin**

- A) <>, ?
- B) \, /

- C) *
- D) =
- Đáp án D
- Câu 8 **Nút Power On được sử dụng để**
- A) Tắt nguồn
- B) Khởi động lại
- C) Cấp nguồn
- D) Log off
- Đáp án C
- Câu 9 **Thiết bị nào trong máy tính có nhiệm vụ tải file hệ thống khi khởi động máy tính?**
- A) Ổ cứng
- B) Ổ CD
- C) RAM
- D) ROM-BIOS
- Đáp án D
- Câu 10 **Chọn phương án có phần mở rộng của tập tin âm thanh**
- A) .wav
- B) .swf
- C) .gif
- D) .rtf
- Đáp án A
- Câu 11 **Chọn phương án có phần mở rộng của tập tin Video**
- A) .jpeg
- B) .png
- C) .wav
- D) .swf
- Đáp án D
- Câu 12 **Chọn phương án có phần mở rộng của tập tin đồ họa**
- A) .mp3
- B) .gif
- C) .wav
- D) .asc
- Đáp án B
- Câu 13 **Trên thanh taskbar nút lệnh Show hidden icons dùng để.....?**
- A) Khởi động chương trình
- B) Hiển thị các biểu tượng
- C) Khởi động máy tính
- D) Tắt cả các phương án
- Đáp án B
- Câu 14 **Khi cửa sổ đang ở chế độ phóng lớn kín màn hình (Restore Down) có thể di chuyển được không?**
- A) Có
- B) Không
- Đáp án A
- Câu 15 **Phím ESC trên bàn phím có tác dụng gì trong HĐH Windows**
- A) Là phím thoát nhanh các hộp thoại

- B) Là phím thực hiện lệnh
- C) Là phím tạm dừng hoạt động
- D) Là phím chèn các thao tác

Đáp án A

Câu 16 **Nên sử dụng chương trình nào nếu bạn muốn bỏ đi các file không cần thiết từ đĩa cứng của bạn?**

- A) Dọn ổ đĩa (Disk Cleanup)
- B) Chống phân mảnh ổ đĩa (Disk Defragmenter)
- C) Kiểm tra ổ đĩa (Checkdisk)
- D) Quản lý ổ đĩa (Disk Management)

Đáp án A

Câu 17 **Có mấy loại biểu tượng bên ngoài màn hình nền HĐH Windows ?**

- A) 1
- B) 2
- C) 3
- D) 4

Đáp án B



Câu 18

Biểu tượng My Computer thuộc loại biểu tượng nào sau đây ?

- A) Biểu tượng chương trình
- B) Biểu tượng file
- C) Biểu tượng mặc nhiên
- D) Biểu tượng đường tắt

Đáp án C

Câu 19 **Click chuột phải vào chỗ trống trên màn hình nền HĐH, chọn mục Arrange Icons/by Name để :**

- A) Sắp xếp theo tên Icon
- B) Sắp xếp theo kiểu Icon
- C) Sắp xếp theo Click thước Icon
- D) Sắp xếp theo thời gian tạo Icon

Đáp án A

Câu 20 **Click chuột phải vào chỗ trống trên màn hình nền HĐH, chọn mục Arrange Icons/by Date để :**

- A) Sắp xếp theo tên Icon
- B) Sắp xếp theo kiểu Icon
- C) Sắp xếp theo Click thước Icon
- D) Sắp xếp theo thời gian tạo Icon

Đáp án D

Câu 21 **Click chuột phải vào chỗ trống trên màn hình nền HĐH, chọn mục Arrange Icons/Auto Arrange để :**

- A) Tự động sắp xếp theo Icon
- B) Sắp xếp theo kiểu Icon
- C) Sắp xếp theo Click thước Icon
- D) Sắp xếp theo thời gian tạo Icon

Đáp án A

Câu 22 **Chọn phương án sai khi thoát khỏi một chương trình ứng dụng.**

- A) Alt + F4
- B) 
- C) File/Exit
- D) Ctrl + F4

Đáp án D

Câu 23 **Tập tin nào là tập tin video?**

- A) Network.mp3
- B) Cities.gif
- C) Jingle.mov
- D) Holidays.bmp

Đáp án C

Câu 24 **Dung lượng 1.44M là loại dung lượng của ổ đĩa nào ?**

- A) Ổ đĩa cứng
- B) Ổ đĩa CD
- C) Ổ USB
- D) Ổ đĩa mềm

Đáp án D

Khi bạn thấy một tập tin hoặc một thư mục xuất hiện tương tự như hình

Câu 25

sau, điều này có ý nghĩa là gì?



- A) Tập tin hoặc thư mục sẽ bị xóa.
- B) Tập tin hoặc thư mục sẽ đổi tên.
- C) Tập tin hoặc thư mục sẽ được sao chép.
- D) Tập tin hoặc thư mục sẽ được in.

Đáp án B

Câu 26 **Thư mục đang được mở và làm việc trên nó được gọi là ...**

- A) Thư mục gốc
- B) Thư mục con
- C) Thư mục hiện hành
- D) Tập tin

Đáp án C

Câu 27 **Các đáp án sau, đáp án nào không phải là tên tệp?**

- A) baitap.txt
- B) baitap.doc
- C) baitap
- D) bai tap.xls

Đáp án C

Câu 28 **Có thể kết nối đến máy in thông qua loại kết nối nào ?**

- A) Kết nối qua cổng USB
- B) Kết nối không dây
- C) Kết nối qua mạng LAN
- D) Tất cả các phương án trên

Đáp án D

Câu 29 **Trong Window Explorer, khi thực hiện thao tác Edit/ Cut thì thư mục bị đánh dấu sẽ được sao chép từ vị trí cũ sang vị trí mới, và ở vị trí cũ vẫn còn tên thư mục đó, đúng hay sai?**

- A) Sai
- B) Đúng

Đáp án A

Câu 30 **Lựa chọn phương án đúng nhất cho chế độ xem kiểu Details**

- A) Liệt kê các tập tin và các thư mục bằng các biểu tượng nhỏ hơn có tên hiển thị ở bên phải
- B) Hiển thị nội dung của một thư mục theo danh sách tên kèm biểu tượng nhỏ ở đằng trước
- C) Liệt kê nội dung của thư mục đang mở và cung cấp thông tin chi tiết về các tập tin và thư mục bên trong nó, bao gồm tên, kiểu, cỡ, và ngày chỉnh sửa
- D) Hiển thị các tập tin và các thư mục bằng các biểu tượng cỡ trung bình có tên tập tin ở bên phải biểu tượng

Đáp án C

Câu 31 **Lựa chọn phương án đúng nhất cho chế độ xem kiểu List**

- A) Liệt kê các tập tin và các thư mục bằng các biểu tượng nhỏ hơn có tên hiển thị ở bên phải
- B) Hiển thị nội dung của một thư mục theo danh sách tên kèm biểu tượng nhỏ ở đằng trước
- C) Liệt kê nội dung của thư mục đang mở và cung cấp thông tin chi tiết về các tập tin và thư mục bên trong nó
- D) Hiển thị các tập tin và các thư mục bằng các biểu tượng cỡ trung bình có tên tập tin ở bên phải biểu tượng

Đáp án B

Câu 32 **Sử dụng phím nào khi chọn các đối tượng liền kề trong một thư mục:**

- A) Alt
- B) Ctrl
- C) Shift
- D) Esc

Đáp án C

Câu 33 **Sử dụng phím nào khi chọn các đối tượng không liền kề trong một thư mục:**

- A) Alt
- B) Ctrl
- C) Shift
- D) Esc

Đáp án B

CHƯƠNG 3: SỬ DỤNG INTERNET CƠ BẢN

Câu 1 **Chọn phát biểu đúng về khái niệm mạng Internet ?**

- A) Internet là một tổng hợp của một máy tính được liên kết nối lại với nhau thông qua hệ thống dây cáp mạng và đường điện thoại trên toàn thế giới với mục đích trao đổi, chia sẻ dữ liệu và thông tin
- B) Internet là một tập hợp của các máy tính được liên kết nối lại với nhau thông qua hệ thống dây cáp mạng với mục đích trao đổi, chia sẻ dữ liệu và thông tin
- C) Internet là một tập hợp của các máy tính được liên kết nối lại với nhau thông qua hệ thống dây cáp mạng và đường điện thoại trên toàn thế giới với mục đích trao đổi, chia sẻ dữ liệu và thông tin
- D) Internet là một tập hợp của các máy tính được liên kết nối lại với nhau thông qua đường điện thoại trên toàn thế giới với mục đích trao đổi, chia sẻ dữ liệu và thông tin

Đáp án C

Câu 2 **Định nghĩa nào phù hợp với World Wide Web?**

- A) Là một mạng riêng sử dụng giao thức Internet để chia sẻ an toàn bất cứ phần nào của thông tin của một tổ chức
- B) Là một hệ thống các tài liệu đa phương tiện kết nối với nhau sử dụng quy tắc duyệt Internet
- C) Là một ứng dụng được sử dụng để đọc và hiển thị các trang thông tin trực tuyến
- D) Là một tập hợp các trang web liên quan, hình ảnh, hoặc video, được đánh địa chỉ với một tên miền thông thường

Đáp án B

Câu 3 **Hãy cho biết mạng xã hội là gì?**

- A) Một chương trình được sử dụng để tạo ra các trang web cộng tác, nâng cao trang web cộng đồng, và cung cấp hệ thống quản lý kiến thức
- B) Một chương trình tìm kiếm tài liệu theo từ khóa cụ thể và trả về một danh sách các tài liệu có chứa từ khóa đó
- C) Một cấu trúc ảo được tạo bởi một số cá nhân được ràng buộc bởi một hoặc nhiều loại mối quan hệ cụ thể
- D) Một loại trang web thường được duy trì bởi một cá nhân với các mục thường xuyên được bình luận, miêu tả các sự kiện, hoặc tài liệu nào đó.

Đáp án C

Câu 4 **Trang chủ Homepage có nghĩa là gì ?**

- A) Là trang mặc định khi mở trình duyệt Web.
- B) Là trang đầu tiên xuất hiện khi truy cập vào website.
- C) Là trang chứa thông tin chính cần tìm
- D) Tất cả đều đúng

Đáp án B

Câu 5 **HTTP là gì?**

- A) Là giao thức truyền tin siêu văn bản.

- B) Là ngôn ngữ để soạn thảo nội dung các trang Web.
- C) Là tên của trang web.
- D) Là địa chỉ của trang Web.

Đáp án A

Câu 6 ***Chọn phát biểu đúng về tên miền***

- A) Tên miền là tên gọi nhớ về một địa chỉ IP.
- B) Tên miền là tên giao dịch của 1 công ty hay tổ chức sử dụng trên Internet .
- C) Công việc chuyển đổi từ tên miền sang địa chỉ IP do máy chủ DNS đảm trách.
- D) Tất cả các câu trên đều đúng.

Đáp án A

Câu 7 ***Giao thức nào được sử dụng để truyền tải nội dung của WWW?***

- A) Giao thức HTTP
- B) Giao thức HTTPS
- C) Giao thức FTP
- D) Tất cả các giao thức trên

Đáp án A

Câu 8 ***Giao thức nào được sử dụng để truyền tải tập tin trên Web ?***

- A) Giao thức HTTP
- B) Giao thức FTP
- C) Giao thức HTTPS
- D) Giao thức DNS

Đáp án B

Câu 9 ***Dịch vụ nào cho phép người dùng truy cập các Web site bằng cách sử dụng tên miền thay vì địa chỉ IP?***

- A) DHCP
- B) DNS
- C) DSL
- D) APIPA

Đáp án B

Câu 10 ***Kỹ thuật mã hóa nào cung cấp độ bảo mật cao nhất?***

- A) WEP
- B) WEP2
- C) WPA
- D) WPA2

Đáp án D

Câu 11 ***Thiết bị nào cho phép hai máy tính truyền thông với nhau thông qua mạng điện thoại?***

- A) Máy Fax
- B) Modem
- C) Router

Đáp án B

Câu 12 ***Sự khác nhau giữa trả lời bản tin và chuyển tiếp bản tin là gì?***

- A) Trả lời tin là khi bạn đáp ứng người gửi tới người nhận và chuyển tiếp bản tin

- là phản hồi cho người nhận và cũng gửi bản sao của bản tin cho bạn
- B) Bạn có thể phản hồi cho một hoặc nhiều người nhưng chỉ có thể chuyển tiếp bản tin cho một người
- C) Phản hồi khi bạn đáp ứng người gửi và chuyển tiếp là gửi bản tin cho một ai đó
- D) Không khác gì cả

Đáp án C

Câu 13 ***Phỉ báng khác với vu khống như thế nào?***

- A) Phỉ báng chỉ áp dụng khi nói về những người nổi tiếng
- B) Vu khống chỉ xảy ra khi có những điều nói sai bằng lời nói trong khi đó phỉ báng là bằng văn bản
- C) Kết quả của việc vu khống bị phạt tiền nhiều hơn
- D) Không có sự khác biệt

Đáp án B

Câu 14 ***Một vài cách thức nào bạn có thể bảo vệ sự riêng tư của mình khi trực tuyến?***

- A) Điền vào bất kỳ biểu mẫu trực tuyến nào khi bạn không hứng thú với việc thu thập thông tin từ công ty đó
- B) Sử dụng một bí danh trên các diễn đàn hoặc nhật ký cá nhân công khai
- C) Không kiểm tra tùy chọn nhận thông tin từ các đối tác bán lẻ của công ty
- D) Bất kỳ đáp án nào ở trên

Đáp án B

Câu 15 ***Phần mềm gián điệp (Spyware) là gì?***

- A) Một công nghệ, chẳng hạn như phần mềm theo dõi, bí mật giám sát, ngăn chặn, hoặc mất kiểm soát sự tương tác của người dùng với máy tính
- B) Một dịch vụ cung cấp cho người sử dụng mà không cần thanh toán trên cơ sở thử nghiệm mà thường bị giới hạn bởi bất kỳ sự kết hợp của các chức năng, tính sẵn có, hoặc thuận tiện
- C) Một cơ sở dữ liệu lưu trữ các thiết lập và tùy chọn cho hệ điều hành Microsoft Windows và chứa thông tin và cài đặt cho phần cứng
- D) Một chương trình có thể sao chép chính nó và lây nhiễm sang một máy tính mà không được phép

Đáp án A

Câu 16 ***Khi công cụ tìm kiếm hiển thị danh sách kết quả phù hợp với tiêu chí của bạn, phần nào của địa chỉ mạng là đường liên kết mà bạn sẽ nhấp vào để đến trang đó?***

- A) Tên
- B) Phần mô tả
- C) URL
- D) Tất cả các lựa chọn trên

Đáp án A

Câu 17 ***Phần mềm nào sau không phải là trình duyệt web ?***

- A) Internet Explorer
- B) Opera
- C) Safari

- D) FireBug
- Đáp án D
- Câu 18 ***Cách nào đơn giản nhất để mở nhiều trang web cùng lúc?***
- A) Sử dụng chức năng Tab trong cửa sổ trình duyệt
- B) Mở nhiều cửa sổ khác nhau của trình duyệt
- C) Sử dụng nhiều trình duyệt web khác nhau
- D) Không nên mở nhiều trang để tiết kiệm bộ nhớ
- Đáp án A
- Câu 19 ***Màu mặc định của liên kết trên trang Web khi chưa truy cập là?***
- A) Màu đỏ
- B) Màu đen
- C) Màu vàng
- D) Màu xanh
- Đáp án D
- Câu 20 ***Công cụ truyền thông cho phép mọi người phân phối, khai thác và cung cấp những câu chuyện, bản tin và các thông tin khác.***
- A) Forums
- B) Podcast
- C) News feeds
- D) Wikis
- Đáp án C
- Câu 21 ***Kiểu định dạng tin nhắn nào được hỗ trợ bởi tất cả các ứng dụng Email***
- A) Plain text
- B) Rich Text format
- C) HTML
- D) XML
- Đáp án A
- Câu 22 ***Trong địa chỉ thư điện tử sau đây, phần nào biểu diễn tên hòm thư?***
p.f.92fallon@yahoo.com
- A) Yahoo
- B) @
- C) p.f.92fallon
- D) Com
- Đáp án C
- Câu 23 ***Chọn phương án đúng nhất khi nói đến các thành phần của một địa chỉ E-mail ?***
- A) Tên đăng ký, tên miền
- B) Tên đăng ký, ký tự @, tên miền
- C) Tên đăng ký, ký tự @
- D) Ký tự @, tên miền
- Đáp án B
- Câu 24 ***Trong các tính năng sau của một thư điện tử, tính năng nào dùng để gửi E-mail ?***

- A) Outbox
- B) Sent Items
- C) Subject
- D) Send

Đáp án **D**

Câu 25 ***Trong các tính năng sau của một thư điện tử, tính năng nào dùng để nhập địa chỉ của người nhận E-mail ?***

- A) Outbox
- B) Sent Items
- C) Subject
- D) Recipient

Đáp án **D**

Câu 26 ***Trong các tính năng sau của một thư điện tử, tính năng nào dùng để gửi một bản sao của bức thư đến một địa chỉ khác?***

- A) Forward
- B) Sent Items
- C) Subject
- D) Recipient

Đáp án **A**

Câu 27 ***Trong các tính năng sau của một thư điện tử, tính năng nào dùng để gửi file đính kèm trong thư ?***

- A) Forward
- B) Sent Items
- C) Reply
- D) Attachments

Đáp án **D**

Câu 28 ***Hai người cùng chat với nhau qua mạng Yahoo Messenger trong cùng một phòng net***

- A) Dữ liệu truyền từ máy đang chat lên máy chủ phòng net và quay về máy chat bên kia
- B) Dữ liệu đi trực tiếp giữa hai máy đang trong phòng chat
- C) Dữ liệu truyền về máy chủ Yahoo và quay về máy bên kia
- D) Dữ liệu truyền về máy chủ internet Việt Nam và quay về máy đang chat

Đáp án **C**

Câu 29 ***Đâu là thuật ngữ chỉ dịch vụ nhắn tin tức thời?***

- A) IM (Internet Messaging)
- B) IM (Instant Message)
- C) IM (Instant Messaging)
- D) Tất cả đều đúng

Đáp án **C**

Câu 30 ***Facebook hay Myspace là... ?***

- A) Trang web của chính phủ

- B) Trang mạng xã hội
- C) Trang viết cá nhân
- D) Trang chuyên cung cấp thông tin thời sự

Đáp án B

Câu 31 ***Trang mạng Wiki (Wikipedia) được người dùng biết đến như ... ?***

- A) Bách khoa toàn thư mở trên Internet
- B) Phòng thảo luận trực tuyến trên Internet
- C) Đăng ký học trực tuyến trên Internet
- D) Kho giải trí trên Internet

Đáp án A

Câu 32 ***DNS là viết tắt của cụm từ tiếng Anh nào?***

- A) Domain NetworkSystem.
- B) Domain NameSystem.
- C) Dynamic NameSystem.

Đáp án A

Câu 33 ***Đâu là phần mở rộng của tên miền cho tổ chức chính phủ ?***

- A) .us
- B) .gov
- C) .mil
- D) .edu

Đáp án B

Câu 34 ***Lý do cần hạn chế truy cập một số thông tin từ Internet là***

- A) Kiểm soát những địa chỉ mà sinh viên hay trẻ em dưới 18 tuổi có thể truy nhập
- B) Kiểm soát địa chỉ web mà nhân viên trong công ty có thể truy nhập
- C) Ngăn chặn việc tải dữ liệu từ những web độc hại
- D) Đáp án A và C

Đáp án D

Câu 35 ***Cần chọn phương án nào sau đây để mở một trang web :***

- A) Thanh công cụ
- B) Thanh Address
- C) Thanh Start bar
- D) Thanh Menu bar

Đáp án B

CHƯƠNG 4: SOẠN THẢO VĂN BẢN TRÊN MICROSOFT WORD

Câu 1 ***Tập tin MS Word 2010 được lưu lại có phần mở rộng mặc định là:***

- A) .docx
- B) .pdf
- C) .xlsx
- D) .pptx

Đáp án A

Câu 2 ***Trong word, thanh Quick Access Toolbar dùng để làm gì?***

- A) Thực hiện lệnh
- B) Trợ giúp
- C) Truy cập nhanh các lệnh
- D) Mở cửa sổ lệnh

Đáp án C

Câu 3 ***Trong word, câu lệnh File → Exit dùng để.....?***

- A) Khởi động word
- B) Kết thúc làm việc với word
- C) In văn bản
- D) Khởi động chương trình

Đáp án B

Câu 4 ***Tổ hợp phím tắt nào sau đây dùng để kết thúc làm việc với word?***

- A) Ctrl + F4
- B) Ctrl + F2
- C) Alt + F4
- D) Alt + F2

Đáp án C

Câu 5 ***Trong word, phím Backspace dùng để?***

- A) Xóa ký tự đứng bên trái con trỏ
- B) Xóa ký tự ở giữa con trỏ
- C) Xóa ký tự đứng bên phải con trỏ
- D) Xóa ký tự ở dưới con trỏ

Đáp án A

Câu 6 ***Trong word, phím Delete dùng để?***

- A) Xóa ký tự đứng bên trái con trỏ
- B) Xóa ký tự ở giữa con trỏ
- C) Xóa ký tự đứng bên phải con trỏ
- D) Xóa ký tự ở dưới con trỏ

Đáp án C

Câu 7 ***Trong word, để chèn tiêu đề trang (đầu trang và cuối trang), thực hiện:***

- A) Insert>Header (hoặc Insert\Footer)
- B) Home>Header & Footer
- C) Page Layout>Header & Footer
- D) View>Header & Footer

Đáp án A

Câu 8 ***Trong word, phím Ctrl + Home dùng để ?***

- A) Di chuyển con trỏ về đầu văn bản
- B) Di chuyển con trỏ về đầu dòng văn bản

- C) Di chuyển con trỏ về cuối văn bản
D) Di chuyển con trỏ về đầu trang
- Đáp án A
- Câu 9 ***Khi gõ văn bản trong word, bảng mã Unicode sử dụng font chữ nào sau đây?***
A) Time New Roman
B) VNiTime
C) .VnTime
D) VNArial
- Đáp án A
- Câu 10 ***Sử dụng tổ hợp phím nào để bôi đen toàn bộ văn bản?***
A) Alt+A
B) Ctrl+X
C) Ctrl+A
D) Shift+A
- Đáp án C
- Câu 11 ***Câu lệnh nào sử dụng để mở một file văn bản đã có?***
A) File/Open
B) File/save
C) File/New
D) File/close
- Đáp án A
- Câu 12 ***Tổ hợp phím tắt nào được dùng để ghi văn bản vào đĩa?***
A) Alt+A
B) Ctrl+V
C) Ctrl+C
D) Ctrl+S
- Đáp án D
- Câu 13 ***Chọn câu lệnh nào sau đây để đổi tên văn bản?***
A) File/Save as
B) File/Open
C) File/Save
D) File/Close
- Đáp án A
- Câu 14 ***Lệnh Font style dùng để?***
A) Chọn kiểu Font
B) Chọn kiểu chữ
C) Chọn cỡ chữ
D) Chọn màu chữ
- Đáp án A
- Câu 15 ***Lệnh sau Underline Style dùng để.....?***
A) Chọn kiểu Font
B) Chọn cỡ chữ
C) Chọn các kiểu gạch chân cho chữ
D) Chọn các hiệu ứng đặc biệt cho ký tự
- Đáp án C
- Câu 16 ***Thẻ Home, Lệnh Line and Paragraph Spacing trong nhóm Paragraph dùng để thực hiện?***

- A) Căn đều lề trái và lề phải
 B) Căn đều lề trái
 C) Điều chỉnh dẫn dòng và dẫn đoạn
 D) Căn giữa 2 lề trái và phải
 Đáp án C
- Câu 17 ***Thẻ Home, Lệnh Shading trong nhóm paragraph dùng để?***
 A) Căn đều lề trái
 B) Căn giữa 2 lề trái và phải
 C) Định dạng kiểu khung cho đoạn văn bản
 D) Chọn màu nền cho đoạn văn bản
 Đáp án D
- Câu 18 ***Thẻ Home, nhóm Clipboard / Format Painter dùng để?***
 A) Thay đổi định dạng
 B) Sao chép định dạng
 C) Di chuyển định dạng
 D) Định dạng Font
 Đáp án B
- Câu 19 ***Để định dạng Tab trong văn bản, cần có thanh công cụ nào?***
 A) Thanh định dạng
 B) Thanh truy cập nhanh
 C) Thanh trượt
 D) Thanh thước kẻ
 Đáp án D
- Câu 20 ***Trong Word, khi tạo Tab, tùy chọn Tab stop position dùng để?***
 A) Canh lề dữ liệu bên trái,
 B) Xác định vị trí dừng của điểm Tab
 C) Thiết lập bước nhảy ngầm định của Tab
 D) Chọn kiểu dấu vết để lại của Tab
 Đáp án B
- Câu 21 ***Câu lệnh: Page Layout → Columns → More Columns?***
 A) Tạo văn bản mới
 B) Tạo chữ cái lớn đầu đoạn
 C) Chia cột cho văn bản
 D) Thay đổi kích thước cột
 Đáp án C
- Câu 22 ***Trong Word, khi chia cột văn bản, tùy chọn: Width and Spacing dùng để...?***
 A) Gõ số cột cần tạo
 B) Chia văn bản thành 2 cột
 C) Thiết lập các thông số về độ rộng cột
 D) Tạo đường thẳng ngăn cách
 Đáp án C
- Câu 23 ***Trong Word, khi tạo chữ cái lớn đầu đoạn, tùy chọn Lines to drop dùng để?***
 A) Chọn font cho chữ cái lớn
 B) Chọn các kiểu chữ cái lớn đầu dòng
 C) Chiều cao của chữ cái lớn
 D) Khoảng cách giữa chữ cái lớn và kí tự kế tiếp
 Đáp án C